

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ và Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 30/2018/TLST - DS ngày 21 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Quý Tín dụng Nhân dân PL.

Địa chỉ: Khu 12, xã PL, huyện PN, tỉnh PT.

Đại diện: Ông **Hoàng Văn Th** - Chủ tịch HĐQT.

Bị đơn: Bà Lơng Thị Nh, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Khu 7, xã PL, huyện PN, tỉnh PT.

Đại diện theo ủy quyền: Bà **Nguyễn Thị Ánh P**, sinh năm 1956.

Địa chỉ: Khu Núi Miếu, TT PC, huyện PN, tỉnh PT.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà **Nguyễn Thị Kim H**, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Khu 6, xã PN, huyện PN, tỉnh PT.

- Ông **Nguyễn Huy Nh**, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Khu 4, xã K, huyện LT, tỉnh PT.

(Ông Nguyễn Huy Nh ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Kim H).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Kim H nhất trí trả cho QTD nhân dân PL số tiền gốc của 03 Hợp đồng tín dụng số 252/HĐTD, 253/HĐTD và 254/HĐTD ngày 16/6/2016 là: 800.000.000 đồng (Tám trăm triệu đồng) và tiền lãi của 03 Hợp đồng tín dụng trên là: 221.000.000 đồng (Hai trăm hai mươi một triệu đồng).

Tổng là: 1.021.000.000 đồng (Một tỷ không trăm hai mươi một triệu đồng).

Trường hợp bà H không trả được số tiền nợ trên thì QTD nhân dân Phú Lộc có quyền yêu cầu xử lý tài sản bảo tại 03 Hợp đồng bảo lãnh quyền sử dụng đất và các tài sản gắn liền trên đất của bên thứ ba số 252/HĐ - TCTS, 253/HĐ - TCTS và 254/HĐ - TCTS ngày 16/6/2016.

Tiếp tục duy trì 03 Hợp đồng bảo lãnh quyền sử dụng đất và các tài sản gắn liền trên đất của bên thứ ba số 252/HĐ - TCTS, 253/HĐ - TCTS và 254/HĐ - TCTS ngày 16/6/2016 để đảm bảo thi hành án.

Kể từ ngày 15/3/2019 bà H còn phải trả lãi trên số tiền nợ gốc của 03 Hợp đồng tín dụng số 252/HĐTD, 253/HĐTD và 254/HĐTD ngày 16/6/2016 là 800.000.000 đồng (Tám trăm triệu đồng) theo lãi suất quy định trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

Về án phí: Quỹ Tín dụng nhân dân PL phải chịu 10.657.500 đồng (Mười triệu sáu trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 21.315.000 đồng (Hai mươi một triệu ba trăm mười lăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2017/0000990 ngày 20/9/2018 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh. Quỹ tín dụng nhân dân PL đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Quỹ tín dụng Nhân dân PL 10.657.500 (Mười triệu sáu trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm đồng) tiền tạm ứng án phí.

Bà Nguyễn Thị Kim H phải chịu 10.657.500 đồng (Mười triệu sáu trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân huyện Phù Ninh;
- THA DS huyện Phù Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu HS - VP

THẨM PHÁN

Tạ Thị Hồng Ngân